

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 329/2022/HS-ST

Ngày 29 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long, ông Lê Đức Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Lương Byă - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 329/2022/TLST-HS ngày 09/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 341/2022/QĐXXST-HS ngày 17/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành Đ**, sinh ngày 15/8/1990 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tất T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/10/2022 đến ngày 16/10/2022 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

** Người chứng kiến:*

1. Ông Tạ Tấn L, sinh năm 1958 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà B, đường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Trịnh Lâm T, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà C, đường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành Đ là đối tượng nghiện ma túy, loại Heroin từ tháng 8/2022. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, Đ dùng điện thoại hiệu Vivo gắn sim 0947108xxx gọi vào số điện thoại 0945911xxx của một người nam giới tên Chương (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy loại Heroin thì Chương

đồng ý bán, rồi hẹn Đ đi đến ngã tư đường K giao với đường N, phường T, thành phố B để lấy ma túy. Sau đó, Đ đi xe ôm từ nhà tại thôn A, xã E, huyện C lên thành phố Buôn Ma Thuột, đến nơi thấy Chương đang đứng chờ, Đ xuống xe đi đến đưa số tiền 500.000 đồng cho Chương rồi nhận 01 vỏ bao thuốc lá Jet bên trong chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, Đ tìm nơi để sử dụng, khi Đ đi bộ đến trước địa chỉ số nhà nhà B, đường K, phường T, thành phố B thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác màu đen xám (túi phía bên phải) đang mặc của Nguyễn Thành Đ một gói thuốc lá Jet, bên trong chứa gói giấy màu bạc, bọc chất bột dạng cục màu trắng và đã được niêm phong theo quy định. Ngoài ra, tạm giữ của Nguyễn Thành Đ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen, gấn sim số 0947108xxx.

Tại bản Kết luận giám định số 1016/KL-KTHS ngày 14/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2877 gam, loại Heroin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2443 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản Cáo trạng số 341/CT-VKS ngày 09/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Thành Đ từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 0,2443 gam ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ, tài

liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, tại trước số nhà B, đường K, phường T, thành phố B, bị cáo Nguyễn Thành Đ thực hiện hành vi tàng trữ 0,2877 gam ma túy, loại Heroin với mục đích để sử dụng.

Nhận thấy, bị cáo là người thành niên, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về các chất ma túy và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có ông, bà ngoại là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến; năm 2009, bị cáo tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,2443 gam ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, gắn sim 0947108xxx là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về các đối tượng và hành vi khác liên quan:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thành Đ, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người nam giới tên Chương sử dụng số điện thoại 0945911xxx để bán ma túy cho Nguyễn Thành Đ, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách hành vi bán ma túy của đối tượng Chương ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành Đ**: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2022 (ngày bị cáo bị tạm giữ).

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 0,2443 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định trong 01 gói niêm phong số 1016/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y55A, imei 866446035422094, gắn sim số 0947108xxx.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/11/2022 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng